ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 165 /QĐ-UBND	*Kon Tum, ngày 25 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ủy quyền cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực địa chất, khoáng sản

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Khoáng sản năm 2010;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ Quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực khoáng sản;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Kon Tum;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 43/TTr-STNMT ngày 24 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực địa chất, khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, như sau:

1. Lấy ý kiến chấp thuận bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước về đường thủy nội địa, phòng chống thiên tai, thủy lợi trước khi cấp phép thăm dò, khai thác cát, sỏi lòng sông theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ.

2. Phê duyệt công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

3. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong phạm vi diện tích đất dự án đầu tư xây dựng công trình.

4. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đối với các trường hợp không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

5. Phê duyệt kết quả xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về những nhiệm vụ, nội dung được ủy quyền.

Điều 3. Thời hạn ủy quyền là 12 tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu Trung ương có quy định mới, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2020 và Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Chi cục Địa chất và khoáng sản miền Trung;
- Các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính;
- Văn phòng UBND tỉnh: Các PCVP;
- Lưu: VT, KTN.HVT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Lê Ngọc Tuấn